

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 27/05/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 13/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1965, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 15, phường Phan Đình P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân xây dựng; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc T và bà Vũ Thị L; có vợ là Trần Thị N và 02 con chung, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975, tại Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Việt C, phường Đ C, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: công nhân xây dựng; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị N; có vợ Nguyễn Thị M và 01 con chung sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Lưu Quang T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1968, tại N B.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm 10, xã Liên S, huyện Gia V, tỉnh N B; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân xây dựng; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quang L và bà Trần Thị T (đều đã chết); có vợ là Trần Thị Đ và 03 con chung, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Hà Trọng H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988 tại P T.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Sóc Đ, huyện Đ H, tỉnh P T; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân xây dựng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Trọng N (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Bùi Thị Thùy và 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5. Dương Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984, tại Thái Nguyên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố A L, thị trấn H S, huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân xây dựng; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn P và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nông Thị N và 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: anh Nguyễn Văn Đ ; sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Việt C, phường Đ C, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút ngày 12/01/2022, tổ công tác của Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên bắt quả tang 05 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Đ , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T đang đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh 3 cây được thua bằng tiền tại trụ sở cũ của hạt đề điều, thuộc xóm Việt H , xã Đông C, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Việt H , phường Đ C, thành phố Phổ Yên).

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 6.090.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 36 quân bài tú lơ khơ gồm các quân bài A đến 9; 01 chắn màu trắng đã cũ. Ngoài ra còn tạm giữ trên người Hà Trọng H số tiền 2.500.000 đồng, trên người Lưu Quang T số tiền 200.000 đồng và trên người

Nguyễn Văn D số tiền 800.000đồng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ các tang vật liên quan và đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn D, Vũ Ngọc T, Lưu Quang T, Hà Trọng H và Dương Văn T đã khai nhận: D, T, T, H và Tuân đều là công nhân Công ty N B đang thi công đường đê Chũ thuộc địa phận phường Đ C, thành phố Phổ Yên. Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2022, sau khi ăn cơm uống rượu xong cả nhóm về trụ sở cũ của hạt đê điều thuộc tổ dân phố Việt H, phường Đ C, thành phố Phổ Yên nghỉ ngơi. Tại đây, D, T, T, H và T rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh 03 cây, được thua bằng tiền.

Hình thức đánh bạc các đối tượng quy ước: Bộ bài tú lơ khơ 52 quân lọc bỏ các quân bài 10, J, Q, K ra còn lại 36 quân bài gồm các quân bài A đến 9 (gồm các chất “Rô”, “Cỏ”, “Tép”, “Bích”), 36 quân bài được trộn đều rồi chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, từng người sẽ tự cộng tổng số điểm 03 quân bài của mình, số điểm được tính là từ 1 đến 10 (nếu tổng 03 quân bài là 11 điểm thì được tính là 1 điểm, 12 điểm là 2 điểm ... 20 điểm là 10 điểm) ai cao điểm nhất sẽ là người cầm chương, nếu người chơi bằng điểm với nhau thì được tính theo chất, cao nhất là chất “Rô” xong đến chất “Cỏ”, “Tép” cuối cùng là chất “Bích”. Người cầm chương sẽ chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài, người chơi sẽ cộng điểm bài của mình rồi đo với số điểm của người cầm chương. Mỗi ván chơi, người chơi đặt cửa là 50.000đ, ai có tổng số điểm các quân bài là 10 điểm thì người chơi hoặc người cầm chương phải trả cho người chơi số tiền gấp đôi là 100.000đ, ai được 10 điểm cao nhất sẽ là người được cầm chương. Quá trình chơi, trừ người cầm chương ra thì những người chơi còn lại sẽ vào gà ở giữa là 50.000đ, ai cao điểm nhất sẽ được ăn gà.

Khi tham gia đánh bạc D khai, mang theo 1.000.000đồng và bỏ ra chiếu 200.000đồng để đánh bạc, còn 800.000đồng D để trên người nếu thua sẽ tiếp tục bỏ ra để đánh bạc; T khai mang theo 500.000đồng và bỏ ra chiếu 300.000đồng để đánh bạc, còn 200.000đồng cất trong ví nếu thua sẽ tiếp tục bỏ ra để đánh bạc; Tuân có 200.000đồng để đánh bạc; H khai có 3.400.000đồng và bỏ ra 900.000đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 2.500.000đ H cất trên người H khai nếu thua hết H không sử dụng để đánh bạc vì số tiền này là tiền H dùng để thay dầu xe; T khai có khoảng 4.200.000đ và sử dụng hết vào việc đánh bạc và để dưới chiếu bạc.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là: 6.090.000đồng (thu giữ trên chiếu bạc)+800.000đồng (tạm giữ trên người Nguyễn Văn D)+200.000đồng(tạm giữ trên người Lưu Quang T) = **7.090.000đ** (Bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 40 phút cùng ngày 12/01/2022 thì bị lực lượng Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng đánh bạc; 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn

đồng) tạm giữ trên người Hà Trọng H; 36 quân bài tú lơ khơ (niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu B); 01 chăn màu trắng đã cũ được chuyển đến kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSPY ngày 25/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trong vụ án này là **7.090.000đồng**, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 78/CT-VKSPY ngày 25/5/2022, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Vũ Ngọc T , Nguyễn Văn D , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Giao các bị cáo Vũ Ngọc T , Nguyễn Văn D , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T mỗi bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là đồng 7.090.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc chăn màu trắng đã cũ; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài từ A đến 9.

+ Trả lại bị cáo Hà Trọng H số tiền 2.500.000đồng do xác định bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phở Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phở Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Kiểm sát viên, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến, người làm chứng. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người tham gia tố tụng nói trên nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do hám lợi, khoảng 21 giờ ngày 12/01/2022 tại trụ sở cũ của Hạt đề điều thuộc xóm Việt H , xã Đông C, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tổ dân phố Việt H , phường Đ C, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên) các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an thị xã Phở Yên (nay là thành phố Phở Yên) phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 6.090.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 36 quân bài tứ lơ khơ gồm các quân bài A đến 9, 01 chẵn màu trắng đã cũ.

Ngoài ra còn tạm giữ trên người H số tiền 2.500.000đồng, trên người T số tiền 200.000đồng và trên người D số tiền 800.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: Khi tham gia đánh bạc D khai, mang theo 1.000.000đồng và bỏ ra chiếu 200.000đồng để đánh bạc, còn 800.000đồng D để trên người nếu thua sẽ tiếp tục bỏ ra để đánh bạc; T khai mang theo 500.000đồng và bỏ ra chiếu 300.000đồng để đánh bạc, còn 200.000đồng cất trong ví nếu thua sẽ tiếp tục bỏ ra để đánh bạc; Tuấn có 200.000đồng để đánh bạc; H khai, có 3.400.000đồng và bỏ ra 900.000đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 2.500.000đ H cất trên người H khai nếu thua hết H không sử dụng để đánh bạc; T khai có khoảng 4.200.000đ và sử dụng hết vào việc đánh bạc và để dưới chiếu bạc.

Như vậy trong vụ án này tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là

7.090.000đ (Bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) gồm: 6.090.000đồng (thu giữ trên chiếu bạc) + 800.000đồng (tạm giữ trên người Nguyễn Văn D xác định sẽ sử dụng vào việc đánh bạc) + 200.000đồng (tạm giữ trên người Lưu Quang T xác định sẽ sử dụng vào việc đánh bạc).

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 78/CT-VKSPY ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 321 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”.

[3] *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội:* Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội do các bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng con đường lao động chân chính.

Xét vai trò các bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Tại phiên tòa các bị cáo đều không xác định ai là người rủ rê, khởi xướng việc đánh bạc. Tuy nhiên, khi đánh giá vai trò các bị cáo thấy: bị cáo Vũ Ngọc T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất (T sử dụng 4.200.000đồng để đánh bạc), nên bị cáo T có vai trò cao hơn các bị cáo trong vụ án. Các bị cáo còn lại đều tham gia đánh bạc tích cực nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] *Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

4.1. Về nhân thân: Các bị cáo đều là người lao động thuần túy, là công nhân lao động nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, mong muốn kiếm tiền một cách bất chính đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

Các bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội đều không có tiền án, tiền sự đều là người có nhân thân thân tốt.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng chung các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4.3 Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo trước khi phạm tội đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người lao động thuần túy. Sau khi cân nhắc, xem xét Hội đồng xét xử chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Vũ Ngọc T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án, các bị cáo còn lại phải chịu hình phạt ngang nhau.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.090.000đồng (thu giữ trên chiếu bạc); 800.000đồng tạm giữ trên người Nguyễn Văn D và 200.000đồng tạm giữ trên người Lưu Quang T xác định các bị cáo sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.500.000đồng tạm giữ trên người Hà Trọng H quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với các vật chứng khác gồm: 01 chăn màu trắng đã cũ; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi 36 quân bài là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

Xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Ngọc T 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn D 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Lưu Quang T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Hà Trọng H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Dương Văn T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân phường Đ C, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường Phan Đình P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lưu Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Liên S, huyện Gia V, tỉnh N B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hà Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã Sóc Đ, huyện Đ H, tỉnh P T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn H S, huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phạt các bị cáo Nguyễn Văn D, Vũ Ngọc T, Lưu Quang T, Hà Trọng H và Dương Văn T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.090.000 đồng (Bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chăn màu trắng đã cũ; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi 36 quân bài.

- Trả lại bị cáo Hà Trọng H số tiền 2.500.000 đồng tạm giữ trên người bị cáo được xác định bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 20/5/2022 và Ủy nhiệm chi số 69 ngày 20/5/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn D , Vũ Ngọc T , Lưu Quang T , Hà Trọng H và Dương Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hải Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Hải Chiêu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;.
- Các bị cáo;
- UBND xã (phường) nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Hải Chiều**

